

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2019/HS-ST
Ngày 25 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vừ Mái Lìa
Ông Moong Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Văn D**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 05/6/1969 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn Chúc và bà Kha Thị Chúc (đã chết); có vợ là Lô Thị Mai và 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 05/9/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1, Anh Moong Văn P; sinh năm 1994; Trú tại: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

2, Anh Đậu Văn L, sinh năm 1992. Trú tại: bản T, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03/9/2019 Kha Văn D đi bộ đến khu vực rẫy thuộc bản N, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy, khi tới nơi Kha Văn D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tên là Ch 20 viên ma túy tổng hợp với số tiền 800.000 đồng. Mua được ma túy Kha Văn D đi về nhà và đưa ma túy ra sử dụng hết 09 viên, số còn lại cất giấu trong người. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/9/2019 Kha Văn D đã bán 02 viên ma túy tổng hợp cho Moong Văn P (sinh năm 1994 trú tại bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An) với số tiền 100.000 đồng, sau một lúc Kha Văn D lại bán 02 viên ma túy tổng hợp với số tiền 100.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/9/2019 khi Kha Văn D đang ở nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn bắt quả tang, thu giữ của Kha Văn D 07 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) được gói bằng bao potylen màu đen cất giấu tại cột nhà sàn.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ ngày 06/9/2019 đã xác định: Số viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) thu giữ của Kha Văn D có khối lượng 0,6 gam (Không phải sáu gam). Hội đồng đã trích 0,2 (Không phải hai) gam từ vật chứng để gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 1246/KL-PC09(MT) ngày 10/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn D gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Quá trình điều tra Moong Văn P khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 05/9/2019 đã mua 02 viên ma túy tổng hợp với Kha Văn D với số tiền 100.000 đồng, sau khi mua được Moong Văn P đã sử dụng hết số ma túy đó.

Cáo trạng số 156/CT-VKS-HS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Kha Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kha Văn D đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo Kha Văn D thừa nhận đã bán cho Moong Văn P 02 viên ma túy tổng hợp thu lợi số tiền 100.000 đồng, và bán 02 viên ma túy tổng hợp với số tiền 100.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kha Văn D mức án tù từ 24 (Hai mươi bốn) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/9/2019 bị cáo Kha Văn D bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,6 gam (Không phải sáu gam) ma túy methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Mặc dù bị cáo khai nhận hai lần bán ma túy cho các đối tượng Moong Văn P và một người đàn ông không quen biết, tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chỉ chứng minh được hành vi bị cáo bán ma túy cho Moong Văn P còn hành vi bán ma túy cho người đàn ông không quen biết không chứng minh được người mua. Vì vậy hành vi của bị cáo Kha Văn D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.1] Khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Kha Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán trái phép, hành vi đó làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung là cần thiết.

[2.3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Trong vụ án còn có đối tượng tên Ch đã bán ma túy cho bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với Moong Văn P là người đã mua ma túy của bị cáo, sau khi mua được ma túy đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra đã giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục là phù hợp. Đối với tượng người đàn ông không quen biết theo bị cáo khai có mua ma túy của bị cáo, do không xác định được danh tính, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Kha Văn D, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số ma túy tổng hợp methamphetamine là vật chứng còn lại có khối lượng 0,4 gam (Không phải bốn gam) đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng mà bị cáo khai thu được từ việc bán ma túy cho Moong Văn P là tiền do phạm tội mà có nên phải truy thu để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền theo bị cáo khai là có được từ bán ma túy cho người đàn ông không quen biết do không chứng minh được người mua nên không có căn cứ để truy thu.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kha Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Kha Văn D 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/9/2019 (ngày bị cáo bị bắt).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Kha Văn D, trong đó phong bì thư thu giữ của bị cáo bên trong chứa số ma túy 0,4 gam (Không phải bốn). Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 9 giờ 30 phút ngày 08/11/2019.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Truy tịch thu của bị cáo Kha Văn D số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/11/2019)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc